

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

Thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28-02-2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”, Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17-11-2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới”, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu chủ động tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hiệu quả.

II. Nội dung thực hiện

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị của tỉnh, nhất là người đứng đầu về tổ chức thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 28-NQ/TW của Trung ương, Chương trình số 51-CTr/TU, ngày 09-02-2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV “thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, Thông

báo số 569-TB/TU, ngày 08-9-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về việc triển khai thực hiện Thông báo số 16-TB/TW, ngày 07-7-2022 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII” và các kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025; bảo đảm đúng quan điểm chỉ đạo, phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đặc điểm, tình hình thực tế, điều kiện cụ thể của từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (*thực hiện thường xuyên*).

2. Kịp thời sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; mô hình trường ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện; trường ban dân vận cấp ủy cấp huyện đồng thời là chủ tịch ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện; mô hình thí điểm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã tại Đảng bộ xã Đăk Pét, huyện Đăk Glei và Đảng bộ thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô. (*thực hiện định kỳ Quý IV hằng năm*).

3. Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định của Chính phủ. Đồng thời rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, đơn vị đảm bảo khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị (*thực hiện thường xuyên*).

Trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Trung ương, quyết tâm thực hiện việc chuyển cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm những nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện (*thực hiện thường xuyên*).

Thực hiện nghiêm quy định về số lượng cấp phó trong các cơ quan, đơn vị, địa phương của hệ thống chính trị; sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, ngày 14-9-2020 “về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, ngày 04-4-2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14-9-2020 của Chính phủ “sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05-5-2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” (*thực hiện thường xuyên*).

4. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định và kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế, nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Thực hiện hiệu quả việc tinh giản biên chế gắn với sắp

xếp, tổ chức lại bộ máy các cơ quan, đơn vị, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với lộ trình theo Theo Kế hoạch số 79-KH/TU, ngày 13-01-2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về quản lý và sử dụng biên chế giai đoạn 2023 – 2026*”. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm việc quản lý, sử dụng hợp đồng lao động theo đúng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 30-12-2022 của Chính phủ “*về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập*” và các văn bản hiện hành có liên quan (*thực hiện từ năm 2023*).

Trên cơ sở quy định, hướng dẫn của Trung ương, nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm để làm cơ sở xác định biên chế của từng cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn, gắn với đánh giá thực chất, xếp loại chính xác công chức, viên chức; từ đó cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và chủ động tuyển dụng, bố trí, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao trình độ kiến thức, năng lực hoạt động công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị của tỉnh theo vị trí việc làm (*thực hiện thường xuyên và theo hướng dẫn của Trung ương*).

5. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương về tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý công chức, viên chức, khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung... bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, liên thông. Tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa tỉnh và địa phương, cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền. Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực theo quy định, bảo đảm mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị và cá nhân đều thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả (*thực hiện thường xuyên*).

6. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã phù hợp với quy mô, dân số, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách đối với người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Nghiên cứu, ban hành chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị (*thực hiện thường xuyên và khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương*).

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, thanh tra của chính quyền các cấp, giám sát của hội đồng nhân dân, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức (*thực hiện thường xuyên*).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ đại biểu Hội đồng

nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng quy định của pháp luật. Lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương, của tỉnh đảm bảo đồng bộ giữa văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là hoạt động ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền và các cơ quan có liên quan trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo thẩm quyền.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Bám sát quy chế làm việc, lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp ở địa phương. Nghiên cứu, chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hóa các chủ trương của Trung ương, của tỉnh đảm bảo đồng bộ giữa văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhất là trong hoạt động ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện Kế hoạch này.

- Căn cứ các nội dung trong Kế hoạch này, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp huyện đảm bảo theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương. Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước hàng năm (*nếu có*) của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo đúng quy định. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua kinh phí bố trí cho đối tượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 30-12-2022 của Chính phủ “*về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (bao gồm kinh phí bố trí cho đối tượng hợp đồng lao động làm công việc hỗ trợ, phục vụ và đối tượng hợp đồng lao động làm công việc chuyên môn, nghiệp vụ)*”.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, sửa đổi chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; nghiên cứu, ban hành chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị của tỉnh theo đúng quy định. Hàng năm, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã với từng đơn vị hành chính cấp huyện thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Lãnh đạo thể chế hóa các nội dung có liên quan theo thẩm quyền đã đề ra trong Kế hoạch này; tăng cường công tác thanh tra của chính quyền các cấp trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo lộ trình, kế hoạch đã đề ra.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện các mô hình: (1) Mô hình trường ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện đồng thời là giám đốc trung tâm chính trị cấp huyện; (2) Mô hình trường ban dân vận cấp ủy cấp huyện đồng thời là chủ tịch ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam cấp huyện; (3) Mô hình thí điểm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân xã tại Đảng bộ xã Đăk Pét, huyện Đăk Glei và Đảng bộ thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô.

- Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và sử dụng có hiệu quả biên chế của hệ thống chính trị gắn với tinh giản biên chế theo vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận 50-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này; định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch trong toàn Đảng bộ tỉnh. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận 50-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

- Chủ trì đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân; phát huy vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền; đấu tranh kịp thời, hiệu quả những luận điệu của các thế lực thù địch, phân tử xấu lợi dụng việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế để xuyên tạc, phá hoại, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, cản trở việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận 50-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

6. Ban Nội chính Tỉnh ủy

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh

ủy cụ thể hóa các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

7. Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các cấp ủy, cơ quan có liên quan thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, đảm bảo phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*".

- Chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tăng cường phối hợp công tác giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh với các cơ quan, tổ chức có liên quan; tích cực tổ chức triển khai và nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

8. Văn phòng Tỉnh ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở; mở rộng hình thức tổ chức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

- Tiếp tục tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy rà soát, hoàn thiện quy định, quy trình ban hành văn bản của Đảng; quy định về việc sơ kết, tổng kết nghị quyết, chủ trương của Đảng; bổ sung, sửa đổi Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khi có quy định của Trung ương.

9. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

- Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp với đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn nghiên cứu, tham mưu các chủ trương, giải pháp đổi mới, nâng cao vai trò lãnh đạo của các đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn. Rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh gọn theo quy định của Trung ương gắn với đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng tập trung cho cơ sở.

- Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, sâu sát với quần chúng nhân dân; chú trọng phát triển đoàn viên, hội viên, xây dựng chi đoàn, chi hội vững mạnh toàn diện; xây dựng và chỉnh đốn tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng với nhân dân. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị, thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức.

10. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Nghiên cứu, cụ thể hóa Kế hoạch này bằng các kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương, kế hoạch phải xác định những việc cần làm ngay, rõ lộ trình và phân công thực hiện cụ thể.

- Chủ động, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các nội dung cụ thể để sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế theo các nội dung đã được xác định tại Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) theo quy định.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận TQVN tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



A Pót

